TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUANG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2021/HSST.
Ngày : 26.01.2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa : Ông **Cao Văn Cần.**
Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông : **Nguyễn Hoàng Vũ.**
2. Ông : **Dương Minh Ngọc.**

Thư ký ghi biên bản phiên Tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên Tòa: Bà **Nguyễn Trần Anh Vân –** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 62/2020/TL-HSST ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Ngọc C**, (tên gọi khác: Phạm Quang C) sinh năm: 2000, tại Phú Ninh, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã Tam L, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Phạm Kim Đ và bà: Huỳnh Thị H. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 24/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, Quảng Nam xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và ngày 18/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "Trôm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành Quảng Nam xử phạt 36 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Tạm giữ" từ ngày 30/9/2020 đến ngày 03/10/2020 chuyển sang biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Châu Ngọc Ch, sinh năm: 1990, trú tại: Khối 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Trần Xuân S, sinh năm: 2000, địa chỉ liên hệ: Công an huyện N, thị trấn N, huyện N,tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

+ Ông Phạm Viết H, sinh năm: 2001, địa chỉ liên hệ: Công an huyện N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Lê Văn Tr, sinh năm:1965, trú tại: Thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn Tr, sinh năm: 1997, trú tại: khối 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Bà Trà Thị Ch, sinh năm: 1993, trú tại: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Trầm Trạch C, sinh năm: 1983, trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Ngọc C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành bắt khẩn cấp vào ngày 13/8/2020 về hành vi trộm cắp tài sản, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành theo Lệnh tạm giam số 31/LTG, ngày 18/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Núi Thành *(thời hạn tạm giam 02 tháng 24 ngày kể từ ngày 19/8/2020 đến ngày 10/11/2020),* bị cáo C được tạm giam tại buồng giam số 12.

Ngày 29/9/2020, ông Châu Ngọc Ch là Cán bộ Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Quản giáo nhà tạm giữ – Công an huyện Núi Thành, Quảng Nam cùng với 02 chiến sỹ nghĩa vụ Công an là Trần Xuân S và Phạm Viết H trực Nhà tạm giữ. Vào lúc 08 giờ 00 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Núi Thành tiến hành trích xuất 04 can phạm ra tòa phục vụ xét xử gồm: Tạ Ngọc T (buồng giam số 07); Trần Quốc Kh (buồng giam số 11); Phan Phú Q (buồng giam số 07) và Phạm Đặng Ngọc Ph (buồng giam số 12), cùng với Huỳnh Ngọc C. Ông Châu Ngọc Ch sau khi mở cửa buồng giam số 12 trích xuất can phạm Ph ra bàn giao cho Đội hỗ trợ tư pháp thì khép cửa buồng giam lại nhưng quên chốt, khóa cửa buồng giam.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Huỳnh Ngọc C phát hiện cửa buồng giam có khe hở nên dùng tay đẩy nhẹ thì thấy cửa mở nên nảy sinh ý định trốn khỏi nơi giam. C mở cửa đi ra ngoài, vòng ra phía sau khu giam, C phát hiện một cành

cây khô rớt vào trong khu giam trong tư thế gốc cắm xuống đất, nhánh tựa vào bờ tường nên bám vào nhành cây này để trèo lên bờ tường nhảy ra ngoài.

Sau khi ra ngoài, C đi bộ dọc theo đường Hoàng Diệu ra Quốc lộ 1A, sau đó đi dọc theo Quốc lộ 1A về hướng Bắc, khi đi đến Ngân hàng BIDV thuộc Khối 1, Thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành thì thấy Lê Văn Tr là bảo vệ ngân hàng BIDV đang trực bảo vệ, C đến mượn điện thoại ông Tr gọi cho Trà Thị Ch nhờ Ch trả tiền xe cho C đi về huyện T, sau đó nhờ ông Tr gọi taxi cho C. Ông Tr gọi cho tổng đài taxi Mai Linh, tổng đài taxi Mai Linh điều lái xe Bùi Văn Tr đến chở C về huyện T. Khi ngồi trên xe taxi C tiếp tục mượn điện thoại của anh Tr gọi lại cho Trà Thị Ch nói là được Công an cho tại ngoại về nhà và nhờ Ch trả tiền taxi cho C và được Ch đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày C về tới xã T, huyện T thì được Ch trả tiền taxi, sau đó ăn cơm và trốn tại nhà Ch.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, lực lượng Công an vào nhà Ch kiểm tra thì C bỏ chạy trốn ra sau núi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày C lẻn vào lại nhà Ch, lúc này Ch đã ngủ trong phòng ngủ, cắm sạc điện thoại ở bên ngoài phòng khách nên C lấy điện thoại gọi cho Trầm Trạch C nói dối là được Công an cho tại ngoại, nhờ Trầm Trạch C đến cầu sông Tiên thuộc xã T, huyện T để chở C đến xã T H, huyện T có việc và được Trầm Trạch C đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút Trầm Trạch C điều khiển xe máy đến chở C đi, đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an mai phục bắt giữ tại xã T.l huyện T.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 08/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc C về tội: *"Trốn khỏi nơi giam"* theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo C về tội: *"Trốn khỏi nơi giam"*, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tam giữ, tạm giam.

Tại phiên tòa, và lời nói sau cùng, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Ngọc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, theo đó: Sáng ngày 29/9/2020, sau khi Cán bộ quản giáo và Đội cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Núi Thành, Quảng Nam trích xuất can phạm Phạm Đặng Ngọc Ph (cùng buồng giam với bị cáo C, buồng giam số: 12) đến phiên tòa sơ thẩm xong. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo Huỳnh Ngọc C phát hiện cửa buồng giam có khe hở nên dùng tay đẩy cửa, ra khỏi buồng giam, trèo lên cành cây, leo qua tường rào trốn ra ngoài. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi trên đường trốn chạy thì C bị lực lượng Công an bắt giữ tại xã xã T.l, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên toà nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 29/9/2020, trong lúc đang bị trạm giam tại nhà tạm giữ - Công an huyện Núi Thành để phục vụ công tác điều tra, truy tố và xét xử về hành vi cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản", bị cáo Huỳnh Ngọc C đã lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản giáo nhà tạm giữ để trốn khỏi nhà tạm giữ - Công an huyện Núi Thành, Quảng Nam. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc C đã phạm tội *"Trốn khỏi nơi giam"* theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trốn khỏi nơi giam giữ là hành vi xâm phạm hoạt động tư pháp. Bị cáo C là người đã thành niên, bị cáo có đủ khả năng nhận thức được việc trốn khỏi nơi giam trong khi đang bị tam giam là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bên cạnh đó chỉ trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 27/7/2019 đến ngày 12/8/2020, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản người khác ba lần và trong khi đang bị tạm giam bị cáo lại tiếp tục có hành vi trốn khỏi nơi giam. Điều này cho thấy sự lỳ lợm, tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Song cũng xét, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, cán bộ quản giáo nhà tạm giữ cũng có lỗi khi không khóa cửa buồng giam để bị cáo có cơ hội trốn thoát ra ngoài và sau khi ra ngoài bị cáo không có hành vi vi phạm páp luật, hoàn cảnh bị cáo khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1, khỏa 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Đề nghị của đại diện Viên kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về vật chứng: 01 ổ khóa bằng kim loại, màu vàng, kích thước phần thân: dài 0,041m, rộng 0,06m, dày 0,02m, mặt ngoài có dòng chữ chìm "VIỆT HÀN NB01" là tài sản của nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là Nhà tạm giữ công an huyện Núi Thành, Quảng Nam là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

01 nhánh cây khô có đặc điểm: Thuộc loại cây me tây có chiều dài vút ngọn 3,6m, tán nhánh rộng 1,3m, đường kính gốc 0,06m, trên ngọn có 05 nhánh nhỏ, phần thân có 04 nhánh nhỏ, chạng 3 của nhánh dưới cùng cách gốc 1,1m, trên nhánh nhỏ của phần ngọn có quấn quanh 01 dây mơ tím dài 0,8m, tán rộng 0,5m, là phương tiện dùng thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Ông Châu Ngọc Ch – Cán bộ quản giáo Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành có hành vi quên chốt, khóa cửa buồng giam sau khi trích xuất can phạm, dẫn đến việc bị cáo C lợi dụng sơ hở trốn thoát khỏi nơi giam, tuy nhiên hành vi của ông Chinh là lỗi vô ý. Mặt khác, lực lượng công an đã bắt giữ được Huỳnh Ngọc C ngay trong ngày, quá trình trốn chạy, bị cáo chưa thực hiện hành vi phạm tội mới, do vậy không có dấu hiệu của tội "Thiếu trách nhiệm để người bị tạm giam trốn" nên việc cơ quan điều tra không đề nghị xem xét trách nhiệm đối với ông Chinh là phù hợp. Do đó, Hội đồng không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc C (Phạm Quang C) phạm tội: "Trốn khỏi nơi giam".

Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Ngọc C** (Phạm Quang C) 12 (Mười hai) tháng tù.Tổng hợp hình phạt tại Bản án số: 27/2020/HSST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, Quảng Nam. Buộc bị cáo phải chấp hành mức hình phạt chung là 03 (Ba) năm, 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày **30/9/2020**.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 nhánh cây khô có đặc điểm: Thuộc loại cây me tây có chiều dài vút ngọn 3,6m, tán nhánh rộng 1,3m, đường kính gốc 0,06m, trên ngọn có 05 nhánh nhỏ, phần thân có 04 nhánh nhỏ, chạng 3 của nhánh dưới cùng cách gốc 1,1m, trên nhánh nhỏ của phần ngọn có quấn quanh 01 dây mơ tím dài 0,8m, tán rộng 0,5m. (Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành)

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ quốc hội Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo C phải chịu là: 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng);*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân;
- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Cao Văn Cần

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**